|  |  |
| --- | --- |
| **CHỦ TỊCH** **UỶ BAN NHÂN DÂN**  **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
|  |  |
| Số: /2025/QĐ-CTUBND  (DỰ THẢO) | *Hải Phòng, ngày tháng năm 2025* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phân cấp cho Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng tổ chức, thực hiện**

**thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động**

**môi trường; cấp, cấp đổi, điều chỉnh, cấp lại, thu hồi giấy phép môi trường đối với các dự án đầu tư trong các khu công nghiệp, khu kinh tế**

**trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày số 64/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều về biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;*

*Căn cứ Quyết định số 1459/QĐ-TTg ngày 01/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng;*

*Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng tại Tờ trình số /TTr-BQL ngày …/…/2025.*

*Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định phân cấp cho Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng tổ chức, thực hiện thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; cấp, cấp đổi, điều chỉnh, cấp lại, thu hồi giấy phép môi trường đối với các dự án đầu tư trong các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn thành phố Hải Phòng.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định việc phân cấp cho Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng tổ chức, thực hiện thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; cấp, cấp đổi, điều chỉnh, cấp lại, thu hồi giấy phép môi trường đối với các dự án đầu tư trong các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn thành phố Hải Phòng do Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng quản lý theo quy định.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc phân cấp cho Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng tổ chức, thực hiện thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; cấp, cấp đổi, điều chỉnh, cấp lại, thu hồi giấy phép môi trường đối với các dự án đầu tư trong các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

**Điều 2. Nội dung phân cấp**

Phân cấp cho Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng tổ chức, thực hiện thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; cấp, cấp đổi, điều chỉnh, cấp lại, thu hồi giấy phép môi trường đối với các dự án đầu tư trong các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn thành phố Hải Phòng do Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng quản lý theo quy định.

**Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày.../.../2025 và thay thế Quyết định số 2469/QĐ-UBND ngày 01/8/2022 của Uỷ ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc uỷ quyền cho Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng tổ chức, thực hiện thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; cấp, cấp đổi, điều chỉnh, cấp lại, thu hồi giấy phép môi trường đối với các dự án đầu tư trong các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

**Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng có trách nhiệm:

a) Tổ chức, thực hiện thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; cấp, cấp đổi, điều chỉnh, cấp lại, thu hồi giấy phép môi trường thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân thành phố đối với các dự án đầu tư trong các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn thành phố Hải Phòng do Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng quản lý theo Điều 2 Quyết định này; Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020; Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Bảo vệ môi trường; Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp, khu kinh tế; Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường và các quy định của pháp luật có liên quan.

b) Thực hiện trách nhiệm của cơ quan thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cơ quan cấp giấy phép môi trường đối với các nội dung được phân cấp theo quy định tại Điều 38, Điều 48 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022, Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025, Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022, Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 và các quy định của pháp luật liên quan.

c) Bảo đảm các điều kiện cần thiết để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Uỷ ban nhân dân thành phố và trước pháp luật về việc thực hiện các nội dung được phân cấp.

2. Chánh Văn phòng Uỷ ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tư pháp, Nông nghiệp và Môi trường; Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 4;  - Bộ NN&MT (Vụ PC);  - Cục KTVB&QLXLVPHC-Bộ Tư pháp;  - TTTU, TT HĐND TP  - Đoàn ĐBQH thành phố HP;  - CT, các PCT UBND TP;  - Các sở, ban, ngành thành phố;  - Sở Tư pháp;  - VP UBND TP;  - UBND các xã, phường, đặc khu;  - Cổng thông tin điện tử TP;  - Báo và Phát thanh, truyền hình HP;  - CVC, Các PCVP UBND TP;  - Cổng thông tin điện tử thành phố;  - Công báo thành phố;  - Các phòng: NNMT, NVKTGS;  - Lưu: VT. | **CHỦ TỊCH**      **Lê Ngọc Châu** |